

Giao Tiếp

Đứa trẻ . . .

- Lúc 6 tháng, rất ít khi phát ra những âm thanh rù rì hay ríu rít.
- Yêu lặng một cách bất thường.
- Không lắc đầu để biểu lộ *không*.
- Không hiểu những từ đầu tiên như *sữa, chai*, hay *bye-bye* (*từ giã ra về*).
- Lúc một tuổi, không gọi được tiếng *má* hay *bố*.
- Lúc hai tuổi, ít khi gọi tên những người trong gia đình và/hay những đồ vật thông thường.
- Lúc hai tuổi, không nói được những câu có hai từ.
- Lúc hai tuổi, không chỉ được người hay vật để biểu lộ những đòi hỏi hay nhu cầu của mình.
- Lúc ba tuổi, không biết tên họ, giới tính, hay những vấn thông thường.
- Lúc ba tuổi, không biết theo những chỉ dẫn đơn giản hay nói những câu có hai hay ba từ.
- Lúc bốn tuổi, không kể chuyện, chuyện thật hoặc bịa ra như thật hay đặt những câu hỏi thường xuyên.
- Lúc bốn tuổi, không nói các câu có bốn hay năm từ hay có những lời nói mà người lớn không hiểu.
- Lúc năm tuổi, không biết tuổi và không thể trả lời những câu hỏi liên quan đến *ai, cái gì, nơi nào, lúc nào*, hay *tại sao* hoặc sử dụng những loại câu khác nhau.



Suy Nghĩ

Đứa trẻ . . .

- Lúc một tuổi, gặp khó khăn để hiểu được các vấn đề đơn giản như tìm ra một đồ vật sau khi thấy nó bị giấu đi.
- Lúc hai tuổi, không biết chỉ để nhận ra các phần đơn giản của thân thể, ghép cặp những vật giống nhau, hay nhận ra chính mình trong gương.



- Lúc ba tuổi, không hiểu những câu chuyện đơn giản và ý của câu chuyện.
- Lúc ba tuổi, không hiểu những ý niệm toán học đơn giản như *một, hơn, hay kém* hay đếm 1-2-3.
- Lúc bốn tuổi, không trả lời đúng những câu hỏi như *Em làm gì khi em buồn ngủ hay khi em đói?*
- Lúc bốn tuổi, không biết phân biệt các hình thể hay màu sắc khác nhau.
- Lúc năm tuổi, không hiểu những ý niệm như *hôm nay, ngày mai, hay hôm qua*.

Chơi Đùa

Đứa trẻ . . .

- Lúc ba tháng không rù rì hay cười.
- Lúc một tuổi, không chơi các trò chơi như ú...à...ú...ập, *vỗ tay bắt chước* hay *vẫy tay bye-bye* để ra về.
- Lúc hai tuổi, không bắt chước cha mẹ hay người giữ trẻ làm những công việc quen thuộc như rửa chén, nấu nướng, hay đi làm.
- Lúc ba tuổi, thích chơi một mình hơn chơi với những đứa trẻ khác.
- Lúc ba tuổi, không cố ý chơi đùa.
- Lúc ba tuổi, khởi xướng chơi đùa bằng cách đẩy hay đánh đấm.
- Lúc ba tuổi, không giao thiệp với người lớn hay trẻ em ngoài gia đình.
- Lúc bốn tuổi, không chơi những trò chơi tưởng tượng hay trò chơi nhóm như chơi *trốn tìm, ú tim* với những đứa trẻ khác.
- Lúc năm tuổi, không biết san sẻ hay đợi lần lượt đến phiên mình.
- Lúc năm tuổi, không biểu lộ sự quan tâm hay lòng thương cảm đúng lúc.
- Lúc năm tuổi, không có đôi lúc tỏ ra khoe khoang.



Nếu quý vị nghĩ rằng con em mình hay một đứa trẻ mà quý vị đang chăm sóc có thể có những nhu cầu đặc biệt, hãy gọi hay giúp cha mẹ của đứa trẻ gọi cho học khu hoặc chương trình giáo dục đặc biệt của văn phòng giáo dục quận hạt. Đại diện của các cơ quan này có thể sắp xếp một buổi thẩm định để xem đứa trẻ có đủ tiêu chuẩn để hưởng các dịch vụ hay không. Cha mẹ phải làm giấy cho phép đứa trẻ làm những trắc nghiệm và nhận sự giáo dục đặc biệt. Tất cả các dịch vụ đều có tính cách mật và được cung cấp miễn phí cho gia đình.

Về những quan tâm đến các trẻ em từ sơ sinh đến ba tuổi, xin gọi cho California Department of Developmental Services ở số 1-800-515-BABY (2229). Quý vị sẽ được cung cấp các dữ kiện, tin tức về các nguồn trợ giúp tại cộng đồng địa phương của quý vị hay về Trung Tâm Hướng Dẫn Gia Đình cho sự nâng đỡ giữa các phụ huynh với nhau.

Để có thêm chi tiết, xin liên lạc với:

California Department of Education
Special Education Division
P.O. Box 944272
Sacramento, CA 94244-2720

hay
California Child Care Health Program
1212 Broadway, Suite 904
Oakland, CA 94612-1811
Đường Giây Chăm Sóc Sức Khoẻ Trẻ Em: 1-800-333-3212

Một số hạn chế những bản in của ấn phẩm này được CDS Press cung cấp miễn phí tại CDE Press, Sales Office, California Department of Education, P.O. Box 271, Sacramento, CA 95812-0271, 1-800-995-4099.

Tài trợ do các điều khoản của California State Implementation Grant trợ giúp việc Giáo Dục Tuổi Tiên Học Đường và Tuổi Nhí Đồng cho Trẻ Em Bị Mất Năng Lực và Trợ Cấp Preschool Incentive Grant (PL 94-142 và PL 91-230).

Những Dấu Hiệu Báo Trước

Rằng con em của
quý vị hay đứa trẻ
mà quý vị đang chăm sóc
có thể cần sự giúp đỡ

Bộ Giáo Dục Tiểu Bang California
hợp tác với

Chương Trình Sân Sóc Sức Khoẻ Trẻ Em California
Sacramento, 1999



và dành một vài
phút để đọc những
Những Dấu Hiệu Báo Trước

Tất cả các trẻ em đều phát triển theo những nhịp độ và cách thức khác nhau. Một số trẻ sinh ra với những nhu cầu riêng biệt có thể ảnh hưởng trên sự tăng trưởng và phát triển của chúng. Các trẻ khác chỉ cho thấy những biểu hiện về các vấn đề phát triển, sự trì trệ, hay những khác biệt vào cuối tuổi thơ ấu. May mắn thay, nhiều trong số các trẻ em này có thể tìm ra sự trợ giúp cần thiết để đạt được những tiềm năng của chúng nếu cha mẹ và những người chăm sóc trẻ sớm nhận ra các dấu hiệu về nhu cầu và xin được giúp đỡ.

Các *Dấu Hiệu Báo Trước* được mô tả trong những trang này chỉ là một vài biểu thị cho biết rằng đứa trẻ có thể cần được quan sát và thẩm định thêm. Nếu, vì một lý do nào đó, quý vị nghi rằng con em của quý vị hay một đứa trẻ mà quý vị đang săn sóc có thể có những nhu cầu đặc biệt, chúng tôi khuyến khích quý vị nên tìm kiếm sự giúp đỡ ngay lập tức. Thời kỳ từ khi sinh cho đến lúc được ba tuổi là thời gian tốt nhất để giúp đỡ đứa bé, và quý vị có thể ngăn ngừa những vấn đề trầm trọng hơn xảy ra sau này. **ĐỪNG CHỜ** cho đến khi trẻ vào học lớp mẫu giáo mới xin được giúp đỡ!

Những Yếu Tố Gây Rủi Ro

Những hoàn cảnh sau đây đặt các trẻ em vào nguy cơ dễ bị những khó khăn hơn về sức khoẻ và sự phát triển:

- Sinh thiếu tháng và/hay thiếu cân khi sinh
- Bị vây quanh bởi môi trường ma túy, rượu và thuốc hút trước khi sinh hay trong các hoàn cảnh khác
- Bạo lực trong cộng đồng hay tại nhà
- Dinh dưỡng kém
- Căng thẳng trong gia đình (như sự nghèo túng, chỗ ở tồi tàn, không nhà không cửa, gia đình có người chết)



Tính Nết Tổng Quát

Một vài những hành vi sau đây là những nguyên nhân gây ra sự lo lắng về bất kỳ đứa trẻ nào. Những hành vi khác có thể chỉ là một phần của một tính khí hay nhân cách cá biệt và cần phải được đánh giá cẩn cứ vào toàn thể hành vi của đứa trẻ.

Đứa trẻ . . .

- Khoảng lúc được sáu tháng, tránh không cho bồng bế, trò truyện hay kháng cự nếu được dỗ dành và an ủi.
- Không chú ý hay tập trung vào một hoạt động trong một khoảng thời gian lâu như những đứa trẻ cùng tuổi có thể làm được.
- Tránh hay ít khi nhìn thẳng vào mắt người khác.
- Hay chán nản bất thường khi thử làm những công việc đơn giản mà những đứa trẻ khác cùng tuổi có thể làm.
- Thường có những cử chỉ và hành vi quá trớn; tỏ vẻ rất cứng đầu, bướng bỉnh và hung hăng.

- Hành động một cách vô cùng nhút nhát, tách biệt.
- Không thích người khác chạm đến mình.
- Không thích mang trên người một số loại vải vóc hay quần áo.
- Đối xử với các trẻ khác, súc vật hay đồ vật một cách độc ác hoặc có tính cách hủy diệt.
- Có khuynh hướng thích đập phá các đồ vật.
- Hàng ngày biểu hiện những hành vi thô bạo (giận dữ, đánh nhau, la hét, hay đánh đập những trẻ em khác).
- Nhìn chòng chọc vào khoảng không, đang đưa thân mình, nói chuyện với chính mình nhiều lần hơn so với những đứa trẻ cùng tuổi.
- Thường hay đập đầu vào một đồ vật, sàn nhà, hay vách tường.
- Không nhận ra những hoàn cảnh nguy hiểm, như đi giữa giòng xe cộ đang lưu thông hay nhảy từ những chỗ cao xuống đất.
- Hay đau ốm; phàn nàn bị nhức đầu hay đau bụng.
- Có những khó khăn về ngủ, khi cho ăn, ăn uống hay đi vệ sinh.
- Bốc đồng, hăng hái hay dâng trí quá mức.
- Không tuân theo kỷ luật như những đứa trẻ cùng tuổi.
- Gặp khó khăn trong việc phối hợp tư tưởng, hành động và cử động với nhau.
- Không tìm kiếm sự tán đồng của cha mẹ hay người đang chăm sóc mình.

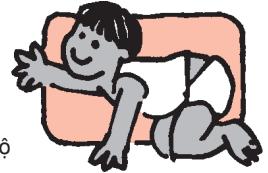
Thính Giác

Đứa trẻ . . .

- Hay đau tai.
- Hay bị nhiễm trùng hay dị ứng về tai, mũi hay cuống họng.
- Lúc bốn tháng, không nhìn về phía phát ra âm thanh hay tiếng nói hoặc phản ứng đối với tiếng động mạnh.
- Nói với tiếng thật lớn hoặc thật nhỏ.
- Có vẻ gặp khó khăn để đáp ứng khi có người gọi từ phía bên kia căn phòng, dù lúc gọi là để gây chú ý về một chuyện hay ho, hấp dẫn.
- Quay mình để lúc nào một bên tai cũng hướng về phía âm thanh.
- Thở bằng miệng.
- Hiểu một cách khó khăn những gì người khác đang nói.

Cử Động

Đứa trẻ . . .



- Bị cứng tay, cứng chân.
- Đi đứng lạch bạch, điệu bộ éo lả, yếu ớt.
- Sử dụng một bên thân thể nhiều hơn bên kia.
- Thiếu phối hợp chân tay hay cử động một cách rời rạc, vụng về nếu so sánh với những đứa trẻ khác cùng tuổi.
- Ba tháng mà vẫn còn khó khăn để ngưng đầu.
- Khoảng một tuổi mà còn khó khăn khi tự ngồi dậy, tự đứng lên, với đồ vật, hay lấy vật dụng với ngón tay cái và ngón tay trỏ.
- Khoảng hai tuổi mà có khó khăn khi đi một mình, đá một trái banh lớn, vẽ nguêch ngoặc, hay làm một cái tháp với hai hay ba khối đồ chơi để xếp.
- Khoảng ba tuổi mà không lên xuống cầu thang được, chạy mà vẫn bị ngã nhiều lần, hay không lật được những trang của một cuốn sách.
- Khoảng bốn tuổi, gặp khó khăn với những hoạt động như đứng một chân, nhảy từ một bậc thang phía dưới, đập một xe đạp ba bánh, bắt một trái banh lớn đang nảy, nắm tay, ngọ ngậy ngón tay cái
- Khoảng năm tuổi, có khó khăn khi nhảy thay đổi chân, lắc lư một mình trên xích đu hay dùng kéo để cắt .

Thị Giác

Đứa trẻ . . .



- Có vẻ gặp khó khăn khi dùng mắt theo dõi các đồ vật hay người ta.
- Thường xuyên dụi mắt.
- Có mí mắt đỏ, ướt và cứng.
- Đứa đầu trong một tư thế căng thẳng, bất thường khi cố gắng nhìn một đồ vật.
- Có vẻ gặp khó khăn tìm hay nhận một vật nhỏ đánh rơi trên sàn.
- Có khó khăn khi tập trung hay nhìn thẳng vào mắt ai.
- Nhấp một mắt lại khi thử nhìn những đồ vật ở xa.